

# HĐTL VN30 – KỶ VỌNG VÀO KHẢ NĂNG NỔ DÀI ĐÀ TĂNG TRƯỞNG CỦA VN30-INDEX

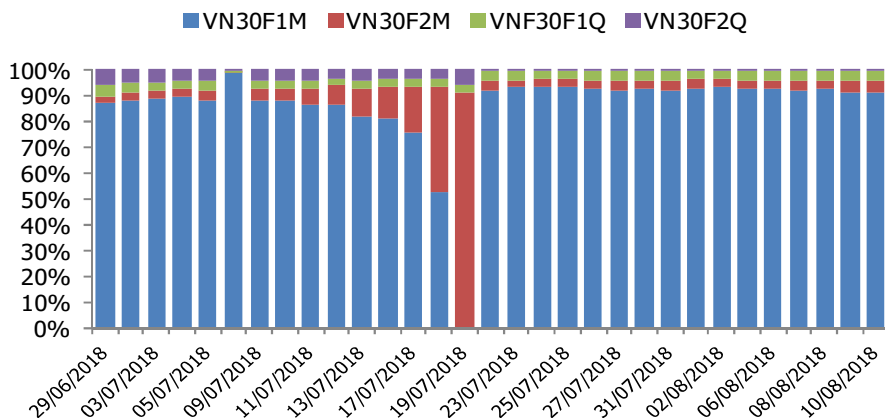
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1808	16/08/2018	6	946.5	2.73
VN30F1809	20/09/2018	41	945.5	9.05
VN30F1812	20/12/2018	132	944.6	23.92
VN30F1903	21/03/2019	223	947	35.69

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỶ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch cuối tuần khép lại với những diễn biến khá tích cực. Dòng tiền tập trung khá mạnh vào nhóm phiếu đầu khí (GAS, PVS, PVD, PLX...), tài chính (BVH, ACB, CTG, MBB, HCM, SSI,...) giúp nhiều cổ phiếu bứt phá ngoạn mục trong phiên hôm nay. Bên cạnh đó, đà tăng của các Bluechips như VJC, FPT, HPG... giúp sắc xanh thị trường được củng cố vững chắc. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 4,97 điểm (+0,52%) lên 968,47 điểm và HNX-Index tăng 0,61 điểm (+0,57%) lên 108,41 điểm. Thanh khoản thị trường vẫn chỉ ở mức trung bình với tổng khối lượng giao dịch đạt 218 triệu cổ phiếu, trị giá 4.500 tỷ đồng. Khối ngoại vẫn tiếp tục bán ròng trong phiên hôm nay, nhưng giá trị bán ròng chỉ gần 40 tỷ đồng, tiếp tục tập trung vào VNM, VIC.
- Basis của VN30F1807 thu hẹp khá nhiều so với phiên trước đó đạt -1,85 điểm, điều này cho thấy nhà đầu tư đang đặt kỳ vọng cho khả năng nổ dài đà tăng điểm của VN30-Index. Với khả năng dẫn dắt của nhóm Large Cap được kỳ vọng sẽ tiếp tục hỗ trợ cho các vị thế Long trên thị trường. Nếu VN30 chinh phục thành công vùng kháng cự 950 điểm đi cùng sự gia tăng của thanh khoản thì kịch bản tăng trưởng sẽ tiếp diễn. Ở chiều ngược lại, nếu kịch bản không như kỳ vọng thì có lẽ hoạt động trading trong phiên vẫn sẽ mang hiệu quả trong giai đoạn hiện tại. Nhà đầu tư có thể tham khảo các ngưỡng hỗ trợ trong phiên đối với VN30F1M tại 943-938-936 điểm, các ngưỡng kháng cự 949-953-958 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index phục hồi ấn tượng trong phiên giao dịch cuối tuần, chỉ số đóng cửa ở mức cao nhất ngày hàm ý tích cực về sự thăng thế của bên mua. Các chỉ báo kỹ thuật như Stoch RSI, MACD, RSI đều hướng nên cho thấy rủi ro điều chỉnh không quá lớn. Ngưỡng hỗ trợ tốt trong những phiên tới S1:945 điểm, S2:939 điểm và S3:934 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự R1:951 điểm, R2:958 điểm và R3:963 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Các vị thế Long mở ra nếu VN30 vượt thành công vùng kháng cự mạnh 950-951 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 958-960 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 945 điểm. Vị thế Short mở ra khi VN30 kiểm nghiệm không thành công vùng kháng cự 958 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 945-950 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 963 điểm.

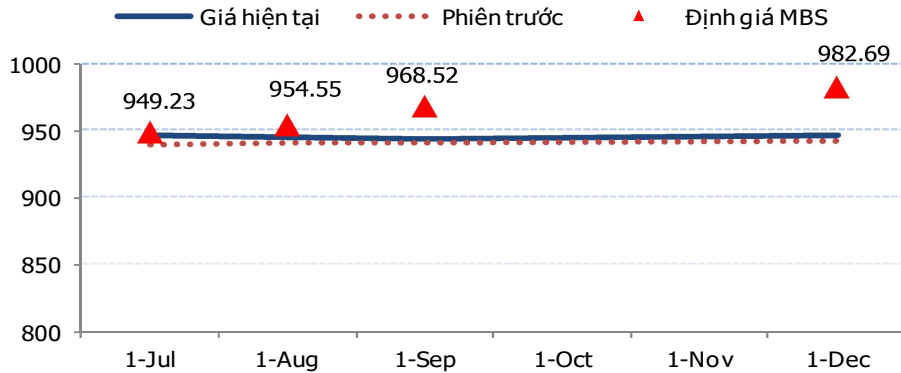
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Long tiếp tục nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 950-960 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 939 điểm.

### Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

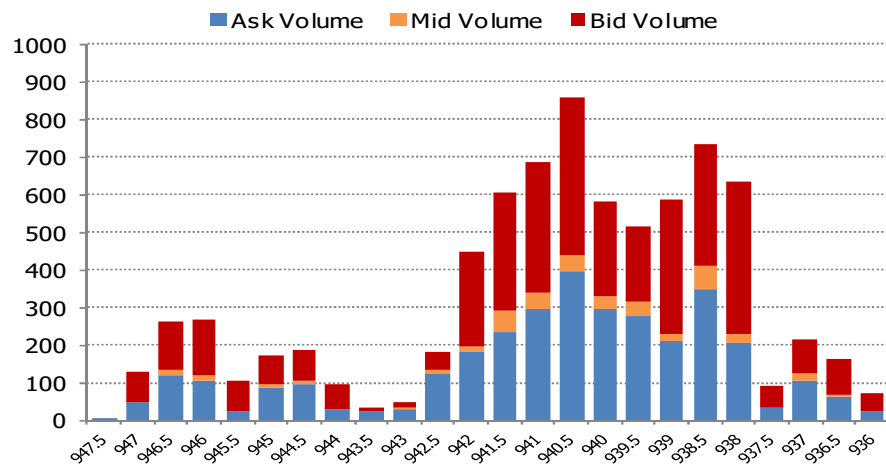
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT TL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT TL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1808	946.5	0.67	85,062	7.56	15895	-0.84
VN30F1809	945.5	0.52	645	25.73	849	12.15
VN30F1812	944.6	0.39	84	20.75	622	-1.74
VN30F1903	947	0.51	38	54.76	110	-6.78
<b>Tổng</b>			<b>85,829</b>	<b>7.58</b>	<b>17,476</b>	<b>-0.35</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1808



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT TL

- Lực cầu dâng cao trên thị trường cơ sở trong cuối phiên chiều nay giúp phái sinh đảo chiều đóng cửa ngày giao dịch cuối tuần trong sắc xanh. Hợp đồng tháng 8 tăng 0,67% lên 946,5 điểm, basis đã được thu hẹp đáng kể còn -1,82 điểm. Hợp đồng VN30F1809 tăng 0,52% đạt mức 945,5 điểm, hiện thấp hơn cơ sở 2,82 điểm. Hai mã hợp đồng VN30F1812 và VN30F1903 giảm lần lượt 0,39% và 0,51% lên 944,6 và 947 điểm. Theo đó mức basis của hai hợp đồng này đạt -3,72 và -1,32 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường phái sinh tiếp tục tăng 7,58% đạt 85.829 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Trong đó KLGD hợp đồng tháng 8 đạt 85.062 hợp đồng, tăng 7,56%. Giá trị giao dịch toàn thị trường đạt 8.078,59 tỷ đồng, tăng 6,96%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1808 là 949,23 điểm (cao hơn 2,73 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1809 là 954,55 điểm (+9,05 điểm), VN30F1812 là 968,52 điểm (+23,92 điểm) và VN30F1903 là 982,69 điểm (+35,69 điểm).

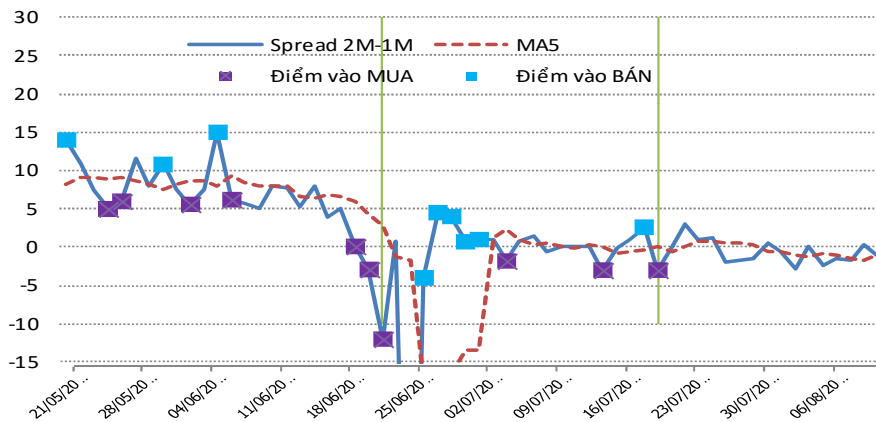
### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



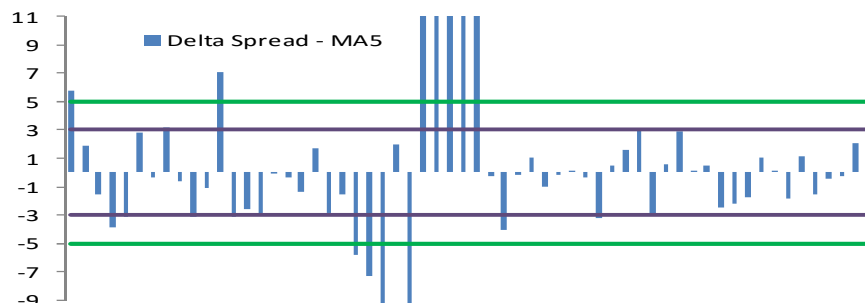
### DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F1809 - VN30F1808	-1	0.4	-1.4	-1.04	0.04
VN30F1812 - VN30F1808	-1.9	0.7	-2.6	-0.66	-1.24
VN30F1812 - VN30F1809	-0.9	0.3	-1.2	0.38	-1.28
VN30F1903 - VN30F1808	0.5	2	-1.5	0.9	-0.4
VN30F1903 - VN30F1809	1.5	1.6	-0.1	1.94	-0.44
VN30F1903 - VN30F1812	2.4	1.3	1.1	1.56	0.84

### DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



### CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



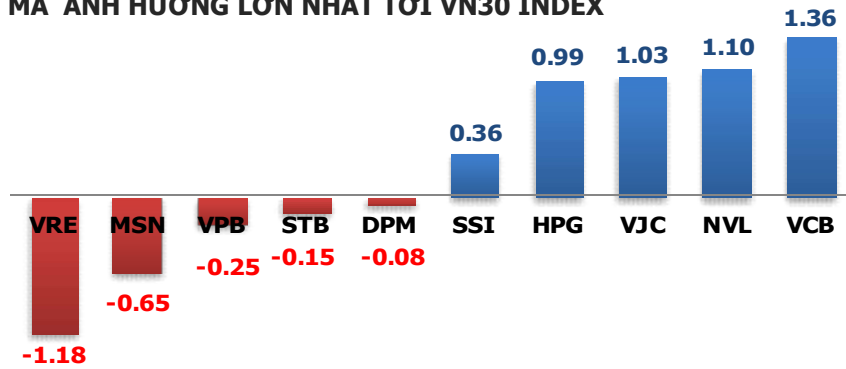
### NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Tương tự như phiên giao dịch trước, chênh lệch giá các hợp đồng tương lai tiếp tục có những thay đổi không đáng kể. Cụ thể, đóng cửa phiên giao dịch, spread hai hợp đồng VN30F1809 và VN30F1808 giảm -1,4 điểm xuống -1 điểm, trong khi đó, spread hai hợp đồng (VN30F1812-VN30F1809) và spread (VN30F1903 - VN30F1812) lần lượt ở mức -0,9 điểm và 2,4 điểm. Các hợp đồng tiếp tục có diễn biến đồng pha trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, khi thị trường HĐTL được dẫn dắt bởi diễn biến của chỉ số cơ sở.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

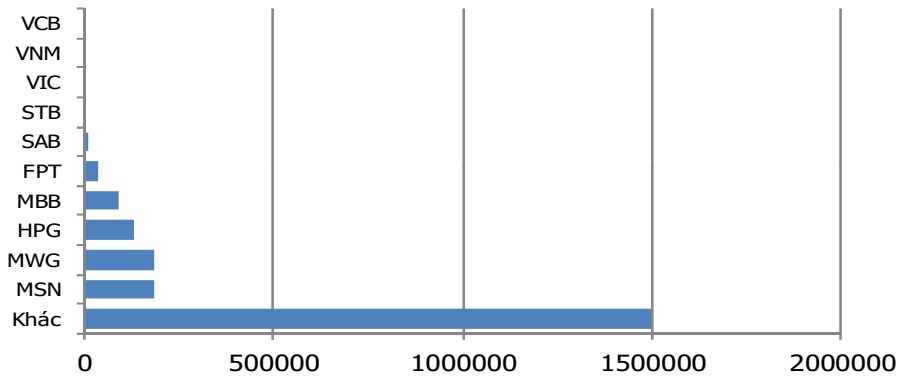
### DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



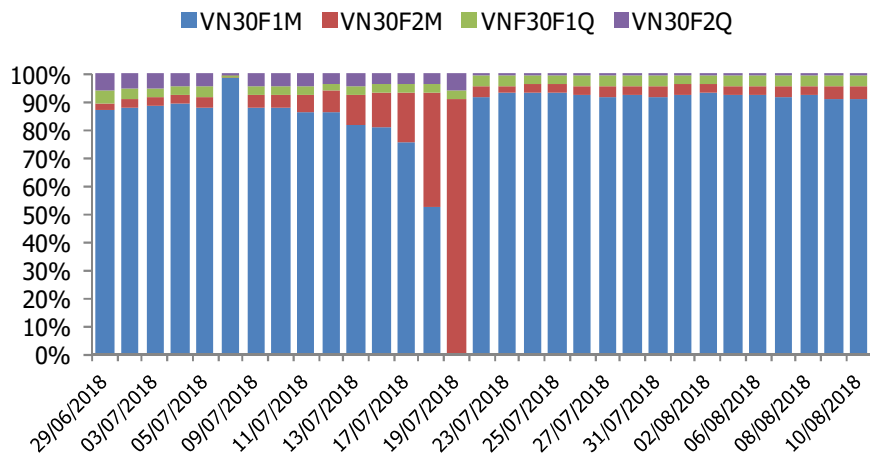
**MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX**



**TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30**



**DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L**



**NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30**

- Phiên giao dịch cuối tuần diễn ra khá chậm rãi trong những phút mở cửa. Việc thị trường chuẩn bị bước sang tháng "cô hồn", cũng như lo ngại khối ngoại bán ròng đang khiến tâm lý nhà đầu tư trong nước trở nên thận trọng hơn. Kể từ sau 11h, áp lực bán tăng khá mạnh trên thị trường khiến các chỉ số giảm sâu. Các Bluechips như PNJ, PLX, VRE, VIC, MSN, GAS...dẫn đầu đà giảm của thị trường. Nỗ lực của BVH, DHG, FPT, VJC là không đủ giúp các chỉ số tránh khỏi giảm sâu. Tuy nhiên, bước sang phiên chiều diễn biến thị trường càng trở nên tích cực hơn khi dòng tiền đổ mạnh vào nhiều nhóm ngành giúp các chỉ số bật phá mạnh mẽ. Dòng tiền tập trung khá mạnh vào nhóm phiếu dầu khí (GAS, PLX...), tài chính (BVH, CTG, MBB, HCM, SSI,...) giúp nhiều cổ phiếu bật phá ngoạn mục trong phiên hôm nay. Bên cạnh đó, sắc xanh của các Bluechips như VJC, FPT, HPG...giúp sắc xanh thị trường được củng cố vững chắc.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 4,41 điểm (+0,47%) lên 948,32 điểm. Số mã tăng giá chiếm ưu thế với 18 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 42,92 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.881 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 55,36 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ bán ròng các mã như VNM (-86 tỷ), VIC (-66 tỷ), VRE (-20 tỷ), HAG (-20 tỷ), VHM (-11 tỷ)...Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như VCB (+36 tỷ), HPG (+21 tỷ), HDB (+17 tỷ), SSI (+13 tỷ), GAS (+13 tỷ),...

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30**





**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	968.47	0.52	17.43	- 1.60
Dow Jones	25,313.14	- 0.77	18.21	3.20
S&P 500	2,833.28	- 0.71	20.76	6.73
Nikkei 225	22,298.08	- 1.33	16.15	- 2.05
Shanghai	2,795.31	0.03	13.56	- 15.48
DAX	12,424.35	- 1.99	14.16	- 3.34
Vàng	1,219.20	- 0.06	-	- 7.08
Dầu WTI	67.75	1.41	-	10.49

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 13/08/2018</b>			
[TQ] Đầu tư khu vực công T.7			
[TQ] Tăng trưởng Sản xuất công nghiệp T.7			
<b>Thứ Ba - 14/08/2018</b>			
[UK] Tăng trưởng thu nhập trung bình 3 tháng 4,5,6			
[EU] Tăng trưởng GDP Q.2 (Flash)			
<b>Thứ Tư - 15/08/2018</b>			
[UK] CPI T.7			
[US] Tăng trưởng bán lẻ T.7			
[US] Dự trữ dầu thô tuần			

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Cổ phiếu bị bán tháo trên toàn cầu trong phiên giao dịch cuối tuần, với chứng khoán Mỹ đánh mất toàn bộ thành quả đã đạt được trong tuần. Chỉ số S&P500 giảm hơn 0,7% trong một phiên giao dịch nghèo nàn thanh khoản. Đà bán tháo cổ phiếu cũng lan rộng tại châu Âu và các thị trường mới nổi, với chỉ số Stoxx Europe 600 và MSCI các thị trường mới nổi lần lượt đánh mất 1,1% và 1,7% sau khi những căng thẳng ngoại giao giữa Mỹ và Thổ Nhĩ Kỳ leo thang đẩy nền kinh tế của quốc gia này rơi vào một cuộc khủng hoảng sâu sắc hơn. Lợi suất trái phiếu kho bạc 10 năm của Mỹ rơi xuống mức dưới 2,9% bởi những dữ liệu về chỉ số giá càng củng cố quyết định tăng lãi suất của Fed và các nhà đầu tư tìm kiếm sự trú ẩn trên thị trường trái phiếu.
- Giá dầu WTI hồi phục mạnh trở lại trong phiên giao dịch cuối tuần, hiện đang được giao dịch quanh mức 67,7 USD/thùng. Vàng giảm nhẹ xuống mức 1.216,7 USD/ounce.
- Tuần giao dịch mới, nhà đầu tư hướng sự chú ý tới những thông tin như số liệu về sản xuất công nghiệp, đầu tư tài sản cố định và doanh số bán lẻ của Trung Quốc sẽ được công bố vào thứ Ba tới. Vấn đề Brexit sẽ quay lại bàn đàm phán tại Brussels vào thứ Năm này.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30**

- VCB là cổ phiếu tác động lớn nhất và trạng thái hồi phục của chỉ số VN30. VCB chốt phiên giao dịch tăng 2.200 đồng lên 63.500 đồng/CP và khớp lệnh 3,8 triệu cổ phiếu, khối ngoại mua ròng 36 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Đây là phiên tăng giá thứ 4 trong tuần qua. Về mặt kỹ thuật, đường giá vượt dải trên Bollinger bands và các chỉ báo kỹ thuật như MACD, Stoch RSI đều cho tín hiệu mua mạnh nên xu hướng tăng sẽ tiếp tục duy trì trong thời gian tới. Hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn là vùng 58.000-60.000, kháng cự vùng 68.000-70.000 đồng/cp.



### DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.40	53,500	-1.47	3.55%	2.97	-0.06	9.71	1.73
CII	Construction & Materials	0.87	26,000	0.00	1.95%	4.35	0.00	21.53	1.30
CTD	Construction & Materials	1.23	157,000	0.00	1.08%	17.07	0.00	7.75	1.60
CTG	Banks	1.64	24,250	0.83	2.10%	108.51	0.13	11.53	1.37
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.85	102,500	2.09	2.60%	27.37	0.17	23.59	4.81
DPM	Chemicals	0.51	17,800	-1.66	3.41%	9.11	-0.08	12.48	0.87
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.85	43,100	0.70	1.76%	34.40	0.25	8.68	2.20
GAS	Oil & Gas Producers	1.72	98,700	0.51	1.65%	56.10	0.08	19.17	4.29
GMD	Industrial Transportation	0.75	26,100	-0.76	2.13%	14.11	-0.05	4.51	1.32
HPG	General Industrials	8.57	37,000	1.23	1.78%	154.56	0.99	9.31	2.29
HSG	Industrial Metals & Mining	0.47	10,350	0.00	1.95%	18.17	0.00	5.56	0.76
KDC	Food Producers	0.75	33,600	0.90	2.44%	1.18	0.06	22.40	1.09
MBB	Banks	5.02	23,250	0.43	1.53%	103.97	0.20	12.03	1.71
MSN	Financial Services	6.82	89,000	-1.00	1.94%	78.48	-0.65	25.82	6.28
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.40	115,400	0.87	1.76%	78.87	0.36	14.67	5.13
NVL	Real Estate Investment & Services	3.75	65,000	3.17	3.17%	53.27	1.10	25.65	4.23
PLX	Oil & Gas Producers	1.35	63,900	1.59	2.90%	41.90	0.20	21.88	3.47
PNJ	General Retailers	1.98	96,000	0.00	2.20%	42.46	0.00	19.71	4.87
REE	Industrial Engineering	1.06	34,050	0.44	2.38%	6.83	0.04	7.39	1.33
ROS	Construction & Materials	1.07	41,500	1.22	4.38%	34.46	0.12	30.06	4.13
SAB	Beverages	3.66	209,000	0.48	2.70%	16.46	0.17	28.92	9.25
SBT	Food Producers	0.80	16,200	1.25	2.53%	36.18	0.09	15.43	1.26
SSI	Financial Services	1.65	30,300	2.36	3.06%	109.57	0.36	11.64	1.70
STB	Banks	3.50	11,250	-0.44	1.34%	35.97	-0.15	14.84	0.86
VCB	Banks	4.15	63,500	3.59	4.10%	239.30	1.36	20.22	3.90
VIC	Real Estate Investment & Services	9.47	104,200	0.00	4.75%	193.99	0.00	69.01	9.39
VJC	Travel & Leisure	7.50	152,400	1.46	2.35%	97.03	1.03	16.10	7.79
VNM	Food Producers	8.85	157,200	0.13	1.15%	142.53	0.11	25.86	8.76
VPB	Banks	7.08	26,800	-0.37	2.08%	64.95	-0.25	10.06	2.32
VRE	General Retailers	6.25	40,200	-1.95	3.13%	56.64	-1.18	50.82	2.93

## Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

### THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**  
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Thanh khoản kém
  - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

### BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

<b>Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018</b>	<b>69</b>
<b>Tổng số giao dịch MUA/LONG spread</b>	<b>35</b>
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
<b>Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread</b>	<b>34</b>
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>
		<b>GD khớp lệnh liên tục</b>
		<b>GD thỏa thuận</b>
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>
		<b>NĐT tổ chức</b>
		<b>NĐT cá nhân</b>
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	<b>Mức độ 1</b>
		<b>Mức độ 2</b>
		<b>Mức độ 3</b>
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthai@mbs.com.vn">ha.nguyenthai@mbs.com.vn</a>